

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học; chính sách hỗ trợ học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, quốc tế đi đào tạo ngành sư phạm giai đoạn 2022-2026

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều 50 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp; Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp; Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học; chính sách

hỗ trợ học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, quốc tế đi đào tạo ngành sư phạm giai đoạn 2022-2026 (viết tắt là *Hội đồng*), gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Tư pháp.

2. Mời đại diện các cơ quan tham gia thành viên của Hội đồng:

2.1. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;

2.2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

2.3. Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;

2.4. Hội Luật gia tỉnh Tuyên Quang;

2.5. Văn phòng UBND tỉnh;

2.6. Sở Tài chính;

2.7. Sở Y tế;

2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo;

2.9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2.10. Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang;

3. Thành viên kiêm thư ký Hội đồng: Bà Nguyễn Ngọc Loan- Phó Trưởng Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

Tư vấn thẩm định dự thảo văn bản, thống nhất kết quả thẩm định dự thảo văn bản và nêu rõ ý kiến về việc dự thảo văn bản đủ điều kiện hay không đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Quyền hạn của Hội đồng:

Yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày nội dung cơ bản của dự thảo văn bản, chất vấn cơ quan chủ trì soạn thảo về các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 121 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung tại Khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, các vấn đề còn có ý kiến chưa rõ ràng, chưa thống nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Thư ký, thành viên Hội đồng

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

a) Có trách nhiệm tổ chức, chủ trì cuộc họp của Hội đồng;

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Hội đồng;

c) Quyết định các vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng:

a) Chuyển hồ sơ thẩm định cho các thành viên Hội đồng;

b) Ghi biên bản họp thẩm định, tổng hợp kết quả và xây dựng báo cáo thẩm định;

c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng:

a) Nghiên cứu dự thảo văn bản trước khi tổ chức cuộc họp Hội đồng;

b) Tham gia và cho ý kiến tư vấn thẩm định dự thảo văn bản; trường hợp không thể tham gia cuộc họp của Hội đồng phải được sự nhất trí của Chủ tịch Hội đồng và gửi Chủ tịch Hội đồng ý kiến của mình bằng văn bản;

c) Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Ông, Bà có tên tại Điều 1, Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật và các phòng, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BTC Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban PC, HĐND tỉnh
- Hội Luật gia tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Các Sở: TC; GD&ĐT; YT; NN&PTNT;
- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ (để biết);
- Như Điều 4;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL. Loan.2b.

Phối

hợp

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược